

THƯ MỤC

TẠP CHÍ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TIỀN TỆ SỐ 7 NĂM 2018

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ số 7 năm 2018.

1. Đánh giá khả năng tiếp cận tín dụng của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam/ Lê Hoàng Đức// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 16 – 20

Tóm tắt: Doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) và khu vực tư nhân là trong những động lực chính đối với sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến tháng 4/2017, cả nước có khoảng 612.000 doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó doanh nghiệp tư nhân chiếm trên 90%. Như vậy, có thể thấy, vai trò của DNNVV và kinh tế tư nhân trong nền kinh tế và xã hội nước ta hiện nay là rất quan trọng. Tuy nhiên, rất nhiều DNNVV và khu vực tư nhân đang gặp khó khăn để phát triển và tăng trưởng, trong đó, những hạn chế trong tiếp cận thị trường tài chính thường được đề cập như một vướng mắc lớn. Bài nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng để phân tích nhu cầu vốn của doanh nghiệp, qua đó làm cơ sở đánh giá khả năng tiếp cận tín dụng của các DNNVV ở Việt Nam. Nghiên cứu cũng phân tích những yếu tố hạn chế gây cản trở sự tiếp cận vốn của doanh nghiệp. Qua kết quả nghiên cứu cho thấy thiếu vốn là một trong những rào cản cho sự phát triển của DNNVV ở Việt Nam. Do vậy, việc đánh giá khả năng tiếp cận tín dụng của các DNNVV ở nước ta là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

Từ khóa: Tiếp cận tín dụng; Doanh nghiệp vừa và nhỏ; Nhu cầu tín dụng

2. Vì sao lãi suất cho vay của công ty tài chính tiêu dùng thường cao?/ Phạm Xuân Hòe// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 21 – 22

Tóm tắt: Lợi ích của hoạt động cho vay tiêu dùng là để kích cầu tiêu dùng nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; làm tăng khả năng tiếp cận dịch vụ tín dụng chính thức cho người dân, đặc biệt là cho nhóm khách hàng dưới chuẩn không đủ điều kiện vay ngân hàng; giúp những người nghèo, người thu nhập thấp có điều kiện tích lũy tài sản; giảm nguy cơ về “tín dụng đen”... Tuy nhiên, lãi suất cho vay tiêu dùng, đặc biệt là của các công ty tài chính tiêu dùng (CTTCTD) vẫn bị nhiều ý kiến cho rằng cao. Đây là căn nguyên của vấn đề? Bài viết sẽ đưa ra một số lý giải.

Từ khóa: Lãi suất; Cho vay tiêu dùng; Cho vay kinh doanh

3. Xu hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ của các ngân hàng thương mại Việt Nam/ Phan Thị Hoàng Yến// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 23 – 27

Tóm tắt: Cho đến nay, phần lớn nguồn thu nhập của các ngân hàng thương mại Việt Nam (NHTMVN) vẫn chủ yếu đến từ hoạt động tín dụng - một hoạt động tiềm ẩn nhiều rủi ro. Mở rộng nguồn thu từ dịch vụ đang là mục tiêu hướng đến của các NHTMVN trong bối cảnh nhu cầu của khách hàng ngày càng đa dạng và yêu cầu về tính năng, tiện ích của các sản phẩm dịch vụ ngày càng cao. Do vậy, định hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng đang là chiến lược mang lại triển vọng lớn cho NHTMVN, nhằm giảm hạn chế rủi ro, tăng khả năng sinh lời cũng như tăng khả năng cạnh tranh với các tổ chức tín dụng trong khu vực và thế giới. Trong bài viết này, tác giả tập trung vào một số xu hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ của NHTM đang được đánh giá là nổi bật.

Từ khóa: Sản phẩm, dịch vụ của các ngân hàng thương mại; Thanh toán không dùng tiền mặt; Ngân hàng điện tử

4. Ảnh hưởng của vốn xã hội tới huy động vốn của các ngân hàng thương mại trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thị Nhung, Vũ Cẩm Nhung// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 28 – 31

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế như hiện nay, cuộc cạnh tranh giữa các NHTM với các ngân hàng và tổ chức tài chính quốc tế ngày càng trở nên quyết liệt. Với đặc trưng của ngành Ngân hàng, để hoạt động và phát triển được phụ thuộc rất lớn vào lượng vốn huy động được từ nền kinh tế. Muốn thu hút được nguồn vốn lớn phục vụ cho hoạt động của mình, đòi hỏi các ngân hàng phải có chính sách huy động hợp lý, đảm bảo lợi ích của khách hàng; các loại hình sản phẩm phải phong phú, đa dạng, được đầu tư và áp dụng công nghệ hiện đại, mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng, có như vậy mới duy trì được khách hàng hiện hữu và thu hút được khách hàng tiềm năng.

Từ khóa: Vốn xã hội; Hoạt động huy động vốn

5. Đẩy mạnh giáo dục tài chính tại Việt Nam/ Phạm Văn Hiều// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 32 – 35

Tóm tắt: Giáo dục tài chính (GDTC) giúp con người nâng cao hiểu biết cần thiết về tài chính (nhận thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi...), để có thể đưa ra các quyết định tài chính lành mạnh, cải thiện tình trạng tài chính của mình. GDTC được coi là một trong các trụ cột chính của phổ cập tài chính tại nhiều quốc gia. Theo đó, hoạt động GDTC thường được tổ chức một cách thống nhất, theo chiến lược quốc gia và với lộ trình dài hạn. Bài viết nêu một số kết quả chính cũng như tồn tại, hạn chế trong công tác GDTC tại Việt Nam và khuyến nghị nhằm đẩy mạnh công tác GDTC.

Từ khóa: Giáo dục tài chính; Hiểu biết tài chính; Phổ cập tài chính

6. Nhận định về xu hướng đầu tư vào Việt Nam trong bối cảnh mới của hiệp định CPTPP/ Bùi Thúy Vân// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 36 – 38

Tóm tắt: Việt Nam đang ở nấc thang khác trong thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Giai đoạn thu hút tập trung vào số lượng FDI như quy mô vốn, số dự án càng nhiều càng tốt có thể nói là đã qua. Từ nay cho tới 2030 là giai đoạn tập trung các giải pháp để thu hút FDI về mặt chất lượng. Đó là việc hướng tới tập trung thu hút được các dự án có quy mô lớn trên 1 tỷ USD, các dự án công nghệ cao, công nghệ thông tin gắn với cách mạng công nghiệp 4.0, các dự án thuộc các lĩnh vực không gây ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu, các dự án thuộc các tập đoàn xuyên quốc gia. FDI còn cần nâng cao và hướng tới “phát triển bao trùm” vào 2030, đó là các tầng lớp nghèo cũng có việc làm, có thu nhập, có lợi ích từ FDI. Do vậy, dù trong bối cảnh Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) thì Việt Nam cũng vẫn phải có các giải pháp để theo đuổi mục tiêu này trong thu hút FDI vào thời gian tới. Bài viết đưa ra một số dự báo nhận định về xu hướng dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam trong bối cảnh Hiệp định CPTPP.

Từ khóa: Thu hút FDI; Xu hướng FDI; CPTPP

7. Các ngân hàng trung ương sử dụng dữ liệu lớn như thế nào?/ Nguyễn Anh Tuấn// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 39 – 41

Tóm tắt: Trong phát biểu gần đây, David Hardoon, Trưởng bộ phận dữ liệu của Cơ quan quản lý tiền tệ Singapore (Ngân hàng Trung ương Singapore) nói: “Chúng tôi đang bắt đầu sử dụng các công cụ, hạ tầng và kỹ năng cần thiết để dùng năng lực của khoa học dữ liệu khai phá tri thức, giám sát tốt hơn các rủi ro, nâng cao khả năng tuân thủ quy định quản lý và thay đổi cách làm việc.”

Từ khóa: Dữ liệu lớn; Ngân hàng trung ương; Hoạt động ngân hàng

8. Xu hướng thay đổi cơ bản trong hệ thống ngân hàng sau khủng hoảng/ Vũ Xuân Thanh// Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ .- Số 7/2018 .- Tr. 42 – 44

Tóm tắt: Khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007-2009 đã khiến hệ thống ngân hàng bộc lộ những hạn chế lớn, buộc các nhà hoạch định chính sách phải điều chỉnh, đẩy mạnh cải cách và tăng cường hoạt động giám sát. Mục tiêu cơ bản là nâng cao tính bền vững của hệ thống ngân hàng thông qua các biện pháp tăng vốn và hỗ trợ thanh khoản, hạn chế các tác động tiêu cực từ sự đổ vỡ ngân hàng ảnh hưởng đến nền kinh tế. Để thích ứng với môi trường kinh doanh mới, các ngân hàng đã đánh giá lại và điều chỉnh chiến lược cũng như mô hình kinh doanh, bao gồm tái cơ cấu bảng cân đối kế toán, cắt giảm chi phí, điều chỉnh quy mô hoạt động và sự hiện diện của đại lý.

Từ khóa: Khủng hoảng tài chính; Ngân hàng; Hoạt động ngân hàng

Trung tâm Thông tin Thư viện